

- **Người bào chữa cho bị cáo:** bà LTNL, Luật sư Văn phòng Luật sư Hà Lan và Cộng sự thuộc Đoàn luật sư thành phố HN. Có mặt.

- **Người bị hại:**

+ Anh VDT, sinh năm 1989; Địa chỉ: Số 43 đường TQ, TDP CV, thị trấn TQ, GL, HN. Vắng mặt và có đơn xin xử vắng mặt.

+ Bà ĐTN, sinh năm 1961; Địa chỉ: Thôn CX, xã KK, huyện GL, thành phố HN. Vắng mặt và có đơn xin xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 01/8/2023, L mặc áo cộc tay màu hồng phía trước ngực có số “1996”, mặc quần sooc tối màu, đi dép tối màu đi bộ từ đường NXQ đến đường TQ thuộc địa phận thị trấn TQ, GL, HN với mục đích trộm cắp tài sản. Khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, L đi đến cửa hàng Phương vali có địa chỉ 43 đường TQ thuộc địa phận thị trấn TQ, GL, HN, L giả vờ hỏi chị TTT- Sinh năm 2003, trú tại xóm 8, xã DT, huyện DC, NA là nhân viên đang trông coi cửa hàng về việc đang tìm con mèo bị đi lạc. Sau đó L đi vào lối đi cạnh cửa hàng này để tìm mèo. Lúc này, L nhìn vào trong phòng phía sau cửa hàng trên nóc tủ quần áo đối diện cửa ra vào có 02 (hai) con lợn sứ màu vàng, có chữ AVIVA, bên trong có để tiền nên đã lấy trộm 02 (hai) con lợn sứ trên và cho vào một chiếc túi ni lông màu đỏ cầm trên tay trái rồi mang ra ngoài. Sau đó L đi đến cuối ngõ 46 đường TQ, thị trấn TQ, GL, HN rồi đập 02 con lợn sứ trên và đếm được số tiền bên trong là 2.140.000 đồng.

Tiếp đó, khoảng 19 giờ ngày 02/8/2023, L đi một mình từ thị trấn TQ đến khu vực xã KK, GL, HN với mục đích trộm cắp tài sản. Khi đến cửa hàng tạp hóa NN có địa chỉ tại thôn CX, KK, GL, HN, L không thấy ai bên trong cửa hàng tạp hoá nên đã đi vào trong cửa hàng và trốn vào trong góc của nhà kho đến khoảng 23 giờ 50 phút cùng ngày, L đi từ nhà kho sang bên phòng ngủ của cửa hàng tạp hoá thì thấy bà ĐTN đã ngủ, lợi dụng sơ hở L đi vào trong phòng tìm kiếm tài sản để trộm cắp thì phát hiện trên 01 hộp giấy ở gần cửa lối đi có 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu XIAOMI, loại MI8 LITE, 64GB, màu đen, bên cạnh có 01 hộp giấy khác bên trong có để tiền và 01 hộp nhựa màu trắng chứa nhiều thẻ cào điện thoại với nhiều mệnh giá khác nhau. L trộm cắp toàn bộ số tài sản trên và cất giấu vào trong túi đeo chéo màu đen của L và trèo qua hàng rào sắt đi ra ngoài. Sau khi ra ngoài, L kiểm tra lại tài sản vừa trộm cắp được gồm có 01 chiếc điện thoại di động màn hình cảm ứng màu đen nhãn hiệu XIAOMI, số tiền 1.900.000 đồng tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam đang lưu hành và 93 thẻ cào điện thoại gồm 39 thẻ cào điện thoại Viettel mệnh giá

100.000 đồng, chưa sử dụng; 20 thẻ cào điện thoại Viettel mệnh giá 50.000 đồng, chưa qua sử dụng; 34 thẻ cào điện thoại Viettel mệnh giá 20.000 đồng.

Hồi 19 giờ ngày 02/8/2023, Công an thị trấn TQ tiếp nhận đơn trình báo của anh VDT - Sinh năm 1989, trú tại thôn TL, TL, CG, HD trình báo về việc: Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 01/8/2023 tại nhà số 43 Đường TQ, thị trấn TQ, GL, HN, anh T bị kẻ gian trộm cắp 02 con lợn sứ màu vàng, có chữ AVIVA dùng để đựng tiền tiết kiệm bên trong có 2.140.000 đồng tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam đang lưu hành.

Hồi 23 giờ 20 phút, ngày 03/8/2023, Công an huyện GL tiếp nhận đơn trình báo của bà ĐTM, sinh năm 1961, trú tại thôn CX, KK, GL, HN trình báo về việc: Khoảng 6 giờ ngày 03/8/2023 tại cửa hàng tạp hóa NN có địa chỉ Thôn CX, KK, GL, HN, bà Năm phát hiện bị kẻ gian trộm cắp 01 điện thoại Xiaomi, 93 thẻ cào điện thoại gồm 39 thẻ cào điện thoại Viettel mệnh giá 100.000 đồng, chưa sử dụng; 20 thẻ cào điện thoại Viettel mệnh giá 50.000 đồng, chưa qua sử dụng; 34 thẻ cào điện thoại Viettel mệnh giá 20.000 đồng và số tiền 1.900.000 đồng tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam đang lưu hành.

Hồi 18 giờ ngày 03/8/2023, Công an thị trấn TQ tiếp nhận đơn đầu thú của NXL.

Vật chứng thu giữ của NXL: 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu XIAOMI, loại MI8 LITE, 64GB, màu đen, số IMEI 8684453044077578 đã qua sử dụng; 01 chiếc đồng hồ thông minh màu đen, nhãn hiệu T500-pro, đã qua sử dụng; 01 chiếc túi đeo chéo màu đen, có kích thước 30x20x8cm, trên bề mặt có chữ M.S.DAISHU, đã qua sử dụng; 01 chiếc ví cầm tay màu đen xám, có kích thước 20x10x20cm, bề mặt ví có chữ LOUIS VUITION, đã qua sử dụng; nhiều mảnh vỡ của con lợn sứ màu vàng, có chữ AVIVA; 39 thẻ cào điện thoại Viettel mệnh giá 100.000 đồng, chưa sử dụng; 20 thẻ cào điện thoại Viettel mệnh giá 50.000 đồng, chưa qua sử dụng; 34 thẻ cào điện thoại Viettel mệnh giá 20.000 đồng, chưa qua sử dụng; số tiền 6.040.000 đồng (tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam đang lưu hành).

Tại Kết luận định giá tài sản số 124/KL-HĐĐGTS ngày 10/8/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện GL kết luận: 02 con lợn sứ màu vàng, có chữ AVIVA, đã qua sử dụng trị giá 0 đồng; 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu XIAOMI, loại MI8 LITE, 64GB, màu đen, số IMEI 8684453044077578 đã qua sử dụng trị giá 500.000 đồng; 39 thẻ cào điện thoại Viettel mệnh giá 100.000 đồng, chưa sử dụng trị giá 3.900.000 đồng; 20 thẻ cào điện thoại Viettel mệnh giá 50.000 đồng, chưa qua sử dụng trị giá 1.000.000 đồng và 34 thẻ cào điện thoại Viettel mệnh giá 20.000 đồng, chưa qua sử dụng trị giá 680.000 đồng. Tổng giá trị là 6.080.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 177/CT-VKSGL ngày 13 tháng 9 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện GL đã truy tố bị cáo NXL phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm

Bị cáo NXL khai nhận hành vi mà bị cáo đã thực hiện như nội dung bản cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện GL sau khi tóm tắt nội dung sự việc, đánh giá lời khai của bị cáo, người bị hại và các tài liệu có trong hồ sơ vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo như nội dung bản cáo trạng, trình bày lời luận tội và đề nghị như sau:

Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật hình sự; Xử phạt NXL 06 đến 09 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 03/8/2023.

Về dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản không có yêu cầu gì phần dân sự do vậy không xem xét giải quyết.

Về vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: Các mảnh vỡ của con lợn sứ màu vàng, có chữ AVIVA và 01 (một) chiếc túi đeo chéo màu đen, có kích thước 30x20x8cm thuộc sở hữu của bị cáo sử dụng vào mục đích phạm tội, không còn giá trị sử dụng.

Trả lại cho bị cáo: 01 chiếc đồng hồ thông minh màu đen, nhãn hiệu T500-pro, đã qua sử dụng; 01 chiếc ví cầm tay màu đen xám, có kích thước 20x10x20cm, bề mặt ví có chữ LOUIS VUITON, đã qua sử dụng; Số tiền 2.000.000 đồng – không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo.

Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Bị cáo NXL sau khi nghe quan điểm luận tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện GL, bị cáo thừa nhận hành vi Trộm cắp tài sản của mình là sai, vi phạm pháp luật, việc Viện kiểm sát nhân dân huyện GL truy tố bị cáo theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội. Bị cáo không có ý kiến bào chữa, tranh luận.

Ông NXS, bà NTT là người đại diện hợp pháp của bị cáo NXL không có ý kiến tranh luận, đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày: Về tội danh và điều luật áp dụng đối với bị cáo, luật sư hoàn toàn đồng ý với nội dung bản cáo trạng và không có ý kiến gì tranh luận. Chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo: Bị cáo thành khẩn khai báo; nhân thân bị cáo chưa có tiền

án; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bản thân bị cáo khi phạm tội chưa đủ 18 tuổi (16 tuổi 9 tháng 15 ngày), hiểu biết pháp luật hạn chế. Tài sản trộm cắp có giá trị không lớn, đã được thu hồi trả lại người bị hại, sau khi phạm tội bị cáo đã đến cơ quan Công an đầu thú nên đề nghị áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn. Đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp hơn so với mức đề nghị của đại diện Viện kiểm sát. Ngoài ra, đề nghị trả lại cho bị cáo 01 chiếc đồng hồ thông minh, 01 chiếc ví cầm tay màu đen xám và số tiền 2.000.000 đồng do không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo.

Người bị hại anh VDT và bà ĐTN vắng mặt nên không có lời trình bày tại phiên tòa, tuy nhiên anh VDT có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bà ĐTN có đơn đề nghị xét xử theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện GL, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện GL, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai báo toàn bộ hành vi phạm tội. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

Người bị hại là anh VDT và bà ĐTN đã được tổng đạt hợp lệ, anh T, bà Năm vắng mặt tại phiên tòa và có đơn xin được xét xử vắng mặt. Xét thấy sự vắng mặt của người bị hại không ảnh hưởng đến kết quả của việc xét xử. Tòa án xét xử vắng mặt họ theo quy định tại Điều 292 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

[2] Về hành vi của bị cáo:

[2.1] Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, sơ đồ hiện trường, kết luận định giá và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ đã thu thập được, đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 01/08/2023, tại số 43 đường TQ thuộc địa phận thị trấn TQ, GL, HN, bị cáo NXL có hành vi trộm cắp 02 con lợn sứ màu vàng, có chữ AVIVA bên trong có 2.140.000 đồng tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam đang lưu hành của anh VDT.

Tiếp đó, khoảng 23 giờ 50 ngày 02/8/2023, tại cửa hàng tạp hóa NN có địa chỉ tại thôn CX, KK, GL, HN bị cáo L có hành vi trộm cắp 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu XIAOMI, loại MI8 LITE, 64GB, màu đen, số IMEI 8684453044077578 đã qua sử dụng trị giá 500.000 đồng; 39 thẻ cào điện thoại Viettel mệnh giá 100.000 đồng, chưa sử dụng trị giá 3.900.000 đồng; 20 thẻ cào điện thoại Viettel mệnh giá 50.000 đồng, chưa qua sử dụng trị giá 1.000.000 đồng; 34 thẻ cào điện thoại Viettel mệnh giá 20.000 đồng, chưa qua sử dụng trị giá 680.000 đồng và số tiền 1.900.000 đồng tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam đang lưu hành của bà ĐTN.

Tổng giá trị tài sản bị cáo NXL đã trộm cắp là 10.120.000 (mười triệu một trăm hai mươi nghìn) đồng

[2.2] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an xã hội ở địa phương.

Lợi dụng sơ hở của bị hại, ngày 01/8/2023 bị cáo đã lén lút trộm cắp 02 con lợn sứ bên trong có tổng số tiền 2.140.000 đồng của anh VDT. Đến ngày 02/8/2023 bị cáo tiếp tục trộm cắp 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu XIAOMI, loại MI8 LITE, 64GB, màu đen, số IMEI 8684453044077578 đã qua sử dụng trị giá 500.000 đồng; 39 thẻ cào điện thoại Viettel mệnh giá 100.000 đồng, chưa sử dụng trị giá 3.900.000 đồng; 20 thẻ cào điện thoại Viettel mệnh giá 50.000 đồng, chưa qua sử dụng trị giá 1.000.000 đồng; 34 thẻ cào điện thoại Viettel mệnh giá 20.000 đồng, chưa qua sử dụng trị giá 680.000 đồng và số tiền 1.900.000 đồng tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam đang lưu hành của bà ĐTN.

Tổng giá trị tài sản bị cáo NXL đã trộm cắp là 10.120.000 (mười triệu một trăm hai mươi nghìn) đồng.

Viện kiểm sát nhân dân huyện GL, thành phố HN đã truy tố và kết luận bị cáo NXL phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp trong 2 ngày liên tiếp. Ngày 01/8/2023 bị cáo trộm cắp tài sản trị giá 2.140.000 đồng. Ngày 02/8/2023 bị cáo tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản trị giá 7.980.000 đồng. Cả 2 lần đều thỏa mãn các yếu tố cấu thành tội phạm,

do đó, bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Phạm tội 02 lần trở lại” theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[4] Về nhân thân của bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Nhân thân bị cáo chưa có tiền án, 01 tiền sự: Ngày 10/10/2022, Công an xã Yên Tâm, YĐ, TH ra Quyết định xử phạt hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản bằng hình thức cảnh cáo. Thể hiện bị cáo có nhân thân xấu, đã từng bị phạt cảnh cáo về hành vi Trộm cắp tài sản nhưng bị cáo vẫn tiếp tục thực hiện phạm tội nhiều lần. Điều đó cho thấy hình phạt cảnh cáo không có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm. Tuy nhiên, khi lượng hình Hội đồng xét xử đã xem xét: Bị cáo phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi (tính đến ngày phạm tội, bị cáo 16 tuổi 9 tháng 15 ngày), quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tài sản trộm cắp có giá trị không lớn, đã được thu hồi trả lại người bị hại. Sau khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đã ra Cơ quan Công an đầu thú, người bị hại anh VDT có đơn đề nghị xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5]. Về áp dụng hình phạt đối với bị cáo: Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự đã viện dẫn, Hội đồng xét xử thấy các hình phạt và biện pháp giáo dục khác không có tác dụng răn đe, phòng ngừa tội phạm, nên cần phải áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục bị cáo đồng thời cũng răn đe những đối tượng có ý định phạm tội.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với người dưới 18 tuổi phạm tội.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

Đối với số tiền 2.140.000 đồng và các mảnh vỡ của con lợn sứ màu vàng, có chữ AVIVA. Qua điều tra xác định thuộc sở hữu của anh VDT, sinh năm 1989, trú tại thôn TL, TL, CG, HD. Ngày 08/9/2023, Cơ quan điều tra đã tiến hành trao trả số tiền trên cho anh T, anh T đã nhận lại số tiền trên và không có yêu cầu gì về dân sự.

Đối với 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu XIAOMI, loại MI8 LITE, 64GB, màu đen, số IMEI 8684453044077578 đã qua sử dụng; 39 thẻ cào điện thoại Viettel mệnh giá 100.000 đồng, chưa sử dụng; 20 thẻ cào điện thoại Viettel mệnh giá 50.000 đồng, chưa qua sử dụng; 34 thẻ cào điện thoại Viettel mệnh giá 20.000 đồng và số tiền 1.900.000 đồng. Qua điều tra xác định các tài sản trên thuộc sở hữu của bà ĐTN, sinh năm 1961, trú tại thôn CX, KK, GL, HN. Ngày 08/9/2023, Cơ quan điều tra đã tiến hành trao trả số tài sản trên cho bà N.

Bà N đã nhận lại toàn bộ tài sản bị trộm cắp và không có yêu cầu đề nghị gì về dân sự.

Người bị hại đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu đề nghị gì về bồi thường dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

* Tịch thu tiêu hủy: Các mảnh vỡ của con lợn sứ màu vàng, có chữ AVIVA và 01 (một) chiếc túi đeo chéo màu đen, có kích thước 30x20x8cm thuộc sở hữu của bị cáo sử dụng vào mục đích phạm tội, không còn giá trị sử dụng.

* Trả lại cho bị cáo: 01 chiếc đồng hồ thông minh màu đen, nhãn hiệu T500-pro, đã qua sử dụng; 01 chiếc ví cầm tay màu đen xám, có kích thước 20x10x20cm, bề mặt ví có chữ LOUIS VUITON, đã qua sử dụng và số tiền 2.000.000 đồng – không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo.

[8] Các vấn đề khác: Không có.

[9] Về án phí:

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật,

[10] Về quyền kháng cáo:

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo NXL phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

1. Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52, các Điều 38, 47, 92, 98, 101 của Bộ luật hình sự. Áp dụng các Điều 106, 135, 136, 299, 326, 331 và 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Luật thi hành án.

Xử phạt bị cáo NXL 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 03/8/2023.

2. Về dân sự: Không

3. Xử lý vật chứng:

* Tịch thu tiêu hủy: Các mảnh vỡ của con lợn sứ màu vàng, có chữ AVIVA và 01(một) chiếc túi đeo chéo màu đen, có kích thước 30x20x8cm.

* Trả lại cho bị cáo: 01 chiếc đồng hồ thông minh màu đen, nhãn hiệu T500-pro, đã qua sử dụng; 01 chiếc ví cầm tay màu đen xám, có kích thước 20x10x20cm, bề mặt ví có chữ LOUIS VUITON, đã qua sử dụng.

(Các vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện GL, thành phố HN, có tình trạng, đặc điểm như Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 21/09/2023 giữa Công an huyện GL và Chi cục thi hành án dân sự huyện GL, thành phố HN).

* Trả lại bị cáo NXL số tiền 2.000.000 đồng hiện đang lưu tại Chi Cục THA dân sự huyện GL theo Biên lai thu tiền số 0055481 ngày 18/9/2023.

4. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng phí hình sự sơ thẩm.

5. Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo, người bào chữa cho bị cáo; vắng mặt người bị hại.

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo, người bào chữa cho bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Người bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Người tham gia tố tụng;
- UBND xã/phường nơi bị cáo cư trú
(thay Thông báo KQXX)
- VKSND huyện GL;
- Công an huyện GL
- TAND Thành phố HN,
- VKSND TP HN;
- Phòng quản lý HS nghiệp vụ Công An TP HN;
- Chi Cục thi hành án dân sự huyện GL
- Sở Tư Pháp thành phố HN
- Lưu VP,THAHS,HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Minh Ngọc